

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2023/HS-PT
Ngày 03 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông K'Tiêng

Các Thẩm phán: Ông Lê Quốc Hương và ông Võ Văn Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Đoàn Thùy An - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắc Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyên - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đắc Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2023/TLPT-HS ngày 23 tháng 10 năm 2023, đối với Trần Xuân T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2023/HS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil.

Bị cáo có kháng cáo: **Trần Xuân T**, sinh năm 1992 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Đoàn Thị L; có vợ Nguyễn Thị Ánh H (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 09-5-2023 - Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo: Bà Nguyễn Trương Hoài N là Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV QHN thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: Đường B, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 5-2023, Trần Xuân T đến khu vực quận T, Tp. Hồ Chí Minh gặp đối tượng tên Th (chưa xác định nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma túy với số tiền 13.000.000 đồng để sử dụng. Sau đó, T mang gói ma túy về nhà chị

Nguyễn Thị H (người yêu của T) tại thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông chia thành 04 phần bỏ vào 04 gói zipper cất giấu.

Khoảng 11 giờ ngày 09-5-2023, T lấy 04 gói ma túy bỏ vào một bì thư và cất giấu trong túi quần bên phải, mượn xe mô tô biển kiểm soát 48E1-340.28 của anh Nguyễn Thế H (anh ruột của chị H) chở chị H lên thị trấn Đắk M, huyện Đ. Khi đến khu vực thôn Đ, xã Đ, huyện Đ thì T nói chị H xuống xe và tiếp tục điều khiển xe mô tô lên vị trí cách chỗ chị H đứng khoảng 10m, xuống xe lấy 04 gói ma túy cất giấu bên lề đường và lấy miếng nhựa màu đen che lại thì bị Bộ đội Đồn Biên phòng Đ - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Đắk Nông phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật. Đồn Biên phòng Đ khởi tố vụ án hình sự và chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật. Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định số 158/KL-KTHS ngày 10-5-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 04 gói zipper chỉ đỏ được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu 25,3030gam, là Methamphetamine, hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu 25,0686 gam.

Bản án sơ thẩm số 49/2023/HS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đã quyết định: Tuyên bố Trần Xuân T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Xuân T 08 năm tù. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11-9-2023, Trần Xuân T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Trần Xuân T thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil xử phạt bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan và giữ nguyên kháng cáo. Ngoài ra, Trần Xuân T nộp bổ sung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới gia đình có hoàn cảnh khó khăn được xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú và bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi con nhỏ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu quan điểm: Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Xuân T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật; tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp tình tiết mới. Tuy nhiên, mức hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm về phần áp dụng pháp luật, giữ nguyên phần hình phạt.

Luật sư Nguyễn Trương Hoài N phát biểu quan điểm: Bị cáo rất ăn năn về hành vi phạm tội của mình, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo đã ly

hôn vợ và phải chăm sóc mẹ già, con nhỏ, đề nghị HĐXX phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt để bị cáo mau chóng quay về chăm sóc gia đình.

Trần Xuân T không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án sơ thẩm số 49/2023/HS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil đã kết án Trần Xuân T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của Trần Xuân T, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 08 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới gia đình có hoàn cảnh khó khăn được xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú và bị cáo là lao động chính trong gia đình, sau khi ly hôn vợ đang nuôi con nhỏ và mẹ già. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3]. Xét quan điểm đề nghị của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ chấp nhận.

[4]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông tại phiên tòa là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận.

[5]. Về án phí: Kháng cáo của Trần Xuân T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Xuân T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2023/HS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil về điều luật áp dụng và hình phạt.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Xuân T 07 (*Bảy*) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 09-5-2023.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Nông;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- CQCSĐT Công an huyện Đ;
- CQTHAHS Công an huyện Đ;
- Bị cáo và người bào chữa;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ VÀ ĐÓNG DẤU

K'Tiêng